

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST

Ngày: 24/02/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Hà

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hải Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh – Giáo viên nghỉ hưu

Ông Trần Đình Đường – Giáo viên nghỉ hưu;

Ông Nguyễn Văn Lý – Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Châu – Thư ký TAND tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: ông Hoàng Văn Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2019/TLST-HS ngày 18/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; tên gọi khác: không; Sinh ngày 10/11/1957; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hóa: 3/10; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Phùng Thị L (đều đã chết); Anh chị em ruột có 6 người (bị cáo là con thứ 6); Vợ: Chu Thị T1, sinh năm 1956 ; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2019 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo L: Luật sư Nguyễn Cao Trí – Văn phòng luật sư Cao Trí, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Bị hại: Cháu Phan Thị T, sinh ngày 27/8/2009 . Vắng mặt.

Trú tại: Xóm L, xã H, huyện Yên T, tỉnh Nghệ An.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Phan Quốc B, sinh năm 1975 và chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1979 - Trú tại: Xóm L, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An (bố, mẹ đẻ cháu T). Đều vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Phan Thị Thanh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc chi nhánh số 1, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Đường Thị L1, sinh năm 1950 – Trú tại: Xóm L, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Phiên tòa có mời: Đại diện Trường PTCS xã H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1957, nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An làm thuê tại xưởng mộc của anh Nguyễn Quốc B, ở xóm L, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Quá trình làm việc L thường ăn, ở, lại tại nhà anh B, hay chơi đùa với cháu Phan Thị T, sinh ngày 27/8/2009 (*con gái anh B*). Trong thời gian từ tháng 07/2019 đến ngày 21/8/2019, Nguyễn Văn L đã nhiều lần thực hiện hành vi giao cấu và dâm ô với cháu Phan Thị T. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Trong thời gian đầu tháng 7/2019 sau khi ăn cơm tối xong, L mang văng xếp ra ngoài cánh đồng cách nhà anh B khoảng 40m, nằm hóng mát. Một lúc sau thấy cháu T ra mượn điện thoại của L để chơi, cháu T đang chơi điện thoại thì L dùng tay sờ phía bên ngoài bộ phận sinh dục của cháu T, sau đó L lột quần đùi xuống để lộ dương vật của mình ra ngoài cho cháu T nhìn thấy và nói: “*Sờ chim ông thì ông cho tiền*”, cháu T dùng tay cầm dương vật của L lắc qua lắc lại. Sau đó L kéo quần lên và cho cháu T 10.000đ (mười ngàn đồng), L dặn cháu T không được nói cho ai biết.

Lần thứ hai: Khoảng giữa tháng 7/2019, vào buổi trưa sau khi ăn cơm xong, L xuống nhà bếp của bà Đường Thị L1 để nghỉ trưa (*bà L1 là bà nội của cháu T*), cháu T cũng đi theo L để mượn điện thoại chơi. Khi cháu T vào thì L dùng ghế chèn cửa bếp lại (*cửa nhà bếp bà L không có chốt*). Cháu T đang chơi điện thoại, L dùng tay sờ phía ngoài quần bộ phận sinh dục của cháu T, L nói với cháu T “*Cho ông xem bướm một tý*”. Cháu T kéo quần xuống đầu gối, L dùng tay sờ vào âm đạo cháu T. Sau đó L kéo quần xuống đầu gối để lộ dương vật ra ngoài, L nói với cháu T sờ dương vật của mình, cháu T dùng tay cầm dương vật của L. Khi dương vật đã cương cứng L hỏi cháu T: “*Có chơi không*”, ý hỏi cháu T có quan hệ tình dục không, cháu T nói “*Phải cho tiền*”. L hỏi “*Bao nhiêu*”, cháu T trả lời “*Ba chục*”. L nói “*Hai chục có chơi không*”, cháu T gật đầu đồng ý. L ngồi xuống giường cởi quần đùi ra, cháu T nằm trên giường, L dùng tay trái cầm dương vật ấn vào lỗ âm đạo của cháu T, do lỗ âm đạo cháu T nhỏ nên L chỉ đút được khoảng 0,5cm. L dùng tay vuốt cho dương vật vào âm đạo của cháu T khoảng một phút L xuất tinh ra âm

đạo cháu T. Sau khi giao cấu xong, L cho cháu T 20.000đ (Hai mươi ngàn đồng) và dặn không được nói cho ai biết.

Lần thứ ba: Khoảng ba ngày sau, vào buổi trưa, sau khi ăn cơm xong, L xuống bếp bà L1 để nghỉ trưa, thì cháu T cũng đi xuống để mượn điện thoại để chơi. Khi cháu T vào phòng, L lấy ghế chèn cửa lại. Cháu T cầm điện thoại chơi được một lúc, L nói với cháu T “*Cho ông xem bướm một tý*”. Cháu T kéo quần xuống đầu gối, L dùng tay sờ vào âm đạo cháu T, nhưng cháu T lấy tay gạt ra. Sau đó L kéo quần xuống đầu gối để lộ dương vật ra ngoài, L nói với cháu T sờ dương vật của mình, cháu T làm theo. L hỏi cháu T: “*Có chơi không?*”, cháu T trả lời “*Ba chực*”. L đồng ý và bảo cháu T nằm ngửa trên giường cởi quần ra, cháu T làm theo yêu cầu của L. L ngồi xuống giường cởi quần đùi ra, L dùng tay trái cầm dương vật ấn vào lỗ âm đạo của cháu T, do lỗ âm đạo cháu T nhỏ nên L chỉ rút được khoảng 0,5cm. L dùng tay vuốt dương vật cho chạm vào âm đạo của cháu T khoảng một phút L xuất tinh ra âm đạo cháu T. Sau khi giao cấu xong L cho cháu T 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng) và dặn không được nói cho ai biết.

Lần thứ tư: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/8/2019, sau khi ăn cơm xong, L xuống nhà bếp trải chiếu ra để nằm ngủ. Khoảng 10 phút sau cháu T đi vào. L đứng dậy kéo quần đùi của mình xuống để lộ dương vật ra ngoài cho cháu T nhìn thấy và nói với cháu T: “*Sờ chim ông một cái này*”, cháu T đưa tay ra cầm dương vật của L, lắc qua, lắc lại, đúng lúc đó bà Đường Thị L1 (*bà nội cháu T*) đi đến trước cửa nhìn thấy. L vội kéo quần lên, để tránh sự nghi ngờ, L nói với bà L1: “*Vết cắn thì bôi thuốc chi hây*”, bà Linh trả lời: “*Hỏi con T hần bày cho*”, sau đó L nói với cháu T: “*Bà mà hỏi thì nói bắt vết cho ông*”, cháu T gạt đầu.

Bản cáo trạng số 09/VKS-P2 ngày 16 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội; “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm c khoản 3 Điều 142 và tội: “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 142 và điểm b khoản 2 Điều 146, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, khoản 1 điều 52, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 20 năm tù về tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”; từ 3 đến 4 năm tù về tội: “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”; Tổng hợp hình phạt cho cả 2 tội từ 23 đến 24 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu gia đình bị hại và chịu án phí theo quy định.

Tại Bài bào chữa gửi phiên tòa Luật sư Nguyễn Cao Trí bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Luật sư không tranh L về tội danh, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo vì thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình

khó khăn, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án Kiểm sát viên đề nghị.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho người bị hại có ý kiến: Bị hại mới 9 tuổi 11 tháng 24 ngày, là lứa tuổi cần được nâng niu, bảo vệ, bị cáo là bậc ông nhưng lại dụ dỗ cho cháu tiền để thực hiện hành vi đồi bại. Vì vậy, cần xét xử nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Về bồi thường dân sự: Cần chấp nhận yêu cầu bồi thường dân sự của đại diện hợp pháp bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra, truy tố xác định khoảng từ tháng 07/2019 đến ngày 21/8/2019, bị cáo Nguyễn Văn L đã hai lần dùng tay sờ vào bộ phận sinh dục của cháu T và bảo cháu T sờ “chim ông” rồi ông cho tiền, cháu T làm theo và L đã cho cháu T tiền; Hai lần khi cháu T vào bếp nhà bà Linh, bị cáo L lấy ghế chèn cửa lại. Được cháu T đồng ý, L đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu T rồi đưa tiếp 50.000đ (Năm mươi ngàn đồng) cho cháu T. Tính đến ngày 21/8/2019 thì cháu T mới 9 tuổi 11 tháng 24 ngày.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi mà bị cáo thực hiện đúng như Bản cáo trạng đã truy tố. Có đủ căn cứ xác định bị cáo L đã lợi dụng sự non nớt về thể chất lẫn tinh thần của cháu T đã dùng tiền để dụ dỗ cháu sờ vào bộ phận sinh dục của bị cáo và thực hiện hành vi giao cấu với cháu T.

Bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm c khoản 3 điều 142 và điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các luật sư, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” do bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện đã trực tiếp xâm hại đến danh dự nhân phẩm và sức khỏe của cháu Phan Thị T, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây cảm phẫn trong quần chúng nhân dân địa phương.

Bị cáo là người lớn tuổi, là bậc ông, cha, đã có vợ, có 3 con, có 8 cháu nội, ngoại lẽ ra bị cáo phải sống làm gương cho con, cháu. Nhưng vì dục vọng thấp hèn, bất chấp pháp luật, luân thường đạo lý làm người đã dấn tâm dùng tiền dụ dỗ cháu T mới hơn 9 tuổi để thực hiện hành vi dâm ô, giao cấu với cháu, hành vi đó đã chà đạp lên nhân phẩm, phẩm giá, tinh thần và sức khỏe của trẻ em, ảnh hưởng lớn đến danh dự, uy tín, cuộc sống của cháu cũng như gia đình cháu trước mắt cũng như lâu dài. Cần có mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm và giáo dục chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng không có; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, nên xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường về tổn thất tinh thần, sức khỏe với số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo thống nhất bồi thường nhưng tài sản của bị cáo chỉ có 1 chiếc xe máy nên đề nghị gia đình bị hại giảm bớt trách nhiệm dân sự.

Xét: Hành vi của bị cáo đã làm tổn thương sức khỏe, tinh thần của cháu T, cũng như danh dự, uy tín của gia đình cháu nên chấp nhận sự thỏa thuận bị cáo L bồi thường toàn bộ cho gia đình anh B, chị Thắm.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” và “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 142, điểm b khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự. Điều 584, điều 592 Bộ luật Dân sự, điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH14.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 20 (Hai mươi) năm tù, về tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”; 3 (Ba) năm tù, về tội: “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, tổng hợp hình phạt của 2 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 23 (Hai mươi ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24 tháng 8 năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường cho anh Phan Quốc Bảo và chị Nguyễn Thị Thắm là người đại diện hợp pháp của cháu Phan Thị T số tiền: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án, quyết định có hiệu lực (đối với trường hợp thi hành án chủ động) hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền phải thi hành còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án dân sự các bên có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành theo điều 30 Luật THADS.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu: 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người vắng mặt (cháu Phan Thị T, anh Phan Quốc Bảo, bà Nguyễn Thị Thắm) có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VNKND tỉnh N.A;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh N.A;
- UBND xã Q;
- Người tham gia TT - Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Hà

Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Hà

